

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 19 tháng 12 năm 2022
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Kiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tư

2. Bà Nguyễn Thị Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Tống Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 304TB-TLVA ngày 17/10/2022, về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Chị Định Thị H, sinh năm 1997

Nơi ở: Thôn T, xã Đ, thành phố B

***Bị đơn:** Anh Lê Anh C, sinh năm 1993

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ M, phường Đ, thành phố B;

Hiện đang chấp hành án tại Độ 4, K3, khu B, Trại giam N - Bộ Công an, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

(Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là chị Định Thị H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Anh C có thời gian tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 22/9/2015 tại UBND phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại tổ dân phố Mai Đình, phường Đa Mai cùng bố mẹ ruột của anh Chiến. Ban đầu vợ chồng sống hạnh phúc. Đến đầu năm 2019, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh Chiến ham chơi, vợ chồng thường xuyên cãi vã. Vợ chồng ly thân từ tháng 5 năm 2019 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau.

Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng, không còn khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Lê Anh C.

Về con chung: Chị và anh Chiến có 02 con chung là: Lê Hải Yến, sinh ngày 24/8/2016 và Lê Tuyết Nhi, sinh ngày 03/01/2020. Hiện nay hai con chung đang ở cùng chị và phát triển bình thường về thể chất, trí tuệ. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung. Chị Hòa đang làm công nhân Công ty TNHH Samsung Electronic Việt Nam tại khu công nghiệp Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, thu nhập bình quân từ 8.000.000đồng đến 10.000.000đồng/01 tháng. Chị xác định có chỗ ở ổn định và có thu nhập đủ để nuôi dưỡng hai con.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Trong quá trình tố tụng, bị đơn là anh Lê Anh C trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh xác nhận anh và chị Định Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2015 tại UBND phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Quá trình chung sống, vợ chồng chưa có mâu thuẫn trầm trọng. Anh đã ly thân chị Hòa từ khi bị tạm giữ tạm giam năm 2020 cho đến nay. Nay xác định không còn tình cảm, chị Hòa yêu cầu ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 02 con chung là: Lê Hải Yến, sinh ngày 24/8/2016 và Lê Tuyết Nhi, sinh ngày 03/01/2020. Khi ly hôn, anh nhất trí để chị Hòa tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Biên bản xác minh của Tòa án tại tổ dân phố Mai Đình, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang xác định như sau: Chị Định Thị H có đăng ký kết hôn hợp

pháp với anh Lê Anh C là công dân tổ dân phố Mai Đình. Quá trình chung sống, anh chị có mâu thuẫn như thế nào chính quyền địa phương không nắm rõ. Tuy nhiên, chị Hòa và anh Chiến đã sống ly thân thời gian dài do anh Chiến đang đi chấp hành án phạt tù. Việc chị Hòa có yêu cầu được ly hôn anh Chiến, đề nghị Tòa án căn cứ quy định pháp luật để giải quyết.

** Tại phiên tòa hôm nay:*

Nguyên đơn và bị đơn đều có đề nghị giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt

**Hội đồng xét xử công bố toàn bộ tài liệu chứng cứ và các lời khai có trong hồ sơ vụ án.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử vụ án. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành theo đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, xử:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Định Thị H được ly hôn anh Lê Anh C.

+ Về con chung: Giao chị Định Thị H nuôi dưỡng con chung Lê Hải Yến, sinh ngày 24/8/2016 và Lê Tuyết Nhi, sinh ngày 03/01/2020. Về cấp dưỡng nuôi con không xem xét, giải quyết do các đương sự không có yêu cầu.

+ Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

+ Về án phí: Chị Hòa phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang thụ lý, giải quyết vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” đảm bảo đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn là chị Định Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Lê Anh C có đề nghị giải quyết, xét xử vụ việc vắng mặt anh. Do vậy, căn cứ

vào các tài liệu có trong hồ sơ và quy định tại Điều 227; Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Định Thị H và anh Lê Anh C kết hôn ngày 22/9/2015 tại UBND phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang trên cơ sở tự nguyện, được tự do tìm hiểu. Tại thời điểm kết hôn, hai bên có đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đa Mai và đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Chị Hòa xác định sau khi kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn. Chị và anh Chiến đã ly thân từ tháng 5 năm 2019 cho đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Anh Chiến cũng xác định thời điểm ly thân từ khi anh bị bắt để phục vụ điều tra năm 2020. Trong thời gian sống ly thân, hai bên không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, chứng tỏ mâu thuẫn giữa vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Hòa, cho chị được ly hôn anh Chiến là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Lê Hải Yến, sinh ngày 24/8/2016 và Lê Tuyết Nhi, sinh ngày 03/01/2020. Chị Hòa có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Hòa có công việc, có thu nhập và có chỗ ở ổn định, đủ điều kiện nuôi con, còn anh Chiến hiện đang chấp hành án tại Trại giam Ngọc Lý - Bộ Công an. Do vậy, cần thiết giao cho chị Hòa chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Sau khi ly hôn, anh Chiến có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của người con nên Tòa án có thể xem xét thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức đóng góp cấp dưỡng nuôi trong con trường hợp các đương sự có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Định Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Định Thị H được ly hôn anh Lê Anh C

2. Về con chung: Giao cho chị Định Thị H quyền chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Lê Hải Yến, sinh ngày 24/8/2016 và Lê Tuyết Nhi, sinh ngày 03/01/2020. Về cấp dưỡng nuôi con, Tòa án không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh Hòa có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của người con, Tòa án có thể xem xét thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con trong trường hợp các đương sự có yêu cầu.

3. Về án phí: Chị Hòa phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001778 ngày 17/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị Hòa đã nộp đủ tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Bắc Giang;
- CCTHADS TP. Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- UBND p.Đa Mai, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trần Kiên

